

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán: Mô hình: Nuôi thâm canh tôm thẻ chân trắng ba giai đoạn theo VietGAP gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm;
- Tên gói thầu: Gói số 01: Mua tôm giống, thức ăn công nghiệp, chế phẩm sinh học...;
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý rừng và Khuyến nông;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

(+ Con giống cung cấp trong vòng 07 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

+ Hóa chất, chế phẩm sinh học cung cấp trong vòng 07 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, cùng lúc với bàn giao con giống.

+ Thức ăn công nghiệp: Cung cấp 02 lần:

Lần 1: trong vòng 07 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và cùng lúc bàn giao con giống.

Lần 2: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày bàn giao lần 1).

- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Thành phố Hải Phòng.

1.2. Yêu cầu chung:

Hàng hóa được cung cấp phải là hàng hóa mới 100%, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu tại E-HSMT. Bên cạnh đó, hàng hóa được cung cấp phải đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định về nuôi trồng thủy sản.

1.3. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

Yêu cầu nhà thầu tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng các nội dung yêu cầu kỹ thuật dưới đây hoặc đáp ứng tốt hơn. ***Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu.*** Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “**tương đương**” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào hàng so với yêu cầu của E-HSMT. “Tương đương” có nghĩa là có chất lượng, tính năng sử dụng bằng thông số mời thầu. Nhà thầu có văn bản giải trình, cung cấp tài liệu chứng minh hàng hóa nhà thầu chào có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn. Trường hợp nhà thầu không có văn bản giải trình, tài liệu chứng minh thì đơn vị tư vấn tiến hành đánh

giá theo đúng tài liệu kỹ thuật trong E-HSDT của nhà thầu. Tất cả hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật tại E-HSMT thì mới được coi là đáp ứng và được xem xét, đánh giá ở bước tiếp theo.

Với các yêu cầu về số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa chào hàng, nếu trong catalogue (hoặc tài liệu kỹ thuật), bao bì nhãn mác không thể hiện hoặc thể hiện không rõ ràng, cụ thể thì khi tham dự thầu nhà thầu có trách nhiệm đối chiếu những nội dung đó và bổ sung tài liệu xác nhận các thông số kỹ thuật đó.

Yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo bảng dưới đây:

Stt	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về kỹ thuật	Yêu cầu về bảo hành
1	Con giống tôm thẻ chân trắng	- Tôm thẻ chân trắng giống PL 12. - Chiều dài thân tính từ mũi chủy tới chót đuôi là ≥ 12 mm. Kích thước đồng đều. - Ngoại hình: cơ thể hoàn chỉnh, không dị hình. - Các phần phụ nguyên vẹn, râu thẳng, đuôi xòe, các phần phụ nguyên vẹn. - Màu sắc: màu xám sáng, vỏ bóng mượt, gan tụy màu vàng sậm hoặc nâu đen. - Trạng thái hoạt động: Bơi thành đàn ngược dòng nước liên tục trong chậu khi kiểm tra. Phản ứng nhanh khi có tác động đột ngột của ánh sáng. - Con giống được thuần hoá độ mặn theo địa điểm triển khai mô hình. - Có giấy chứng nhận kiểm dịch của cơ quan có thẩm quyền nếu vận chuyển từ địa phương khác vào thành phố Hải Phòng - Nguồn gốc xuất xứ: rõ ràng	- Sau 20 ngày tôm ương mật độ 1.500 con/m²; đạt tỷ lệ sống $\geq 95\%$; kích cỡ đạt 1,2-1,25g/con (800-900 con/kg). - Trong vòng 30 ngày kể từ khi thả giống, nhà thầu phải cam kết cử cán bộ kỹ thuật theo dõi, kiểm tra sức khỏe con giống, xử lý sự cố và khắc phục xử lý toàn bộ sự cố... trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo (bằng điện thoại, email, tin nhắn...) của chủ đầu tư (nếu có).
2	Thức ăn công nghiệp 1	- Thành phần dinh dưỡng: Hàm lượng Protein: $\geq 43\%$; Béo thô $\geq 5,2\%$; độ ẩm $\leq 11\%$; xơ thô $\leq 4\%$; Canxi $\geq 1,3\%$; Phosphor tổng số $\geq 1,2\%$; lysine tổng số $\geq 1,8\%$; tro tổng số $\leq 15\%$; Methionine +Cystine tổng số $\geq 1,2\%$. Độ bền trong nước: ≥ 2 giờ. - Hình dạng viên: Mảnh/trụ, bề mặt mịn. Đường kính viên ≤ 2 mm - Màu sắc, mùi vị đặc trưng của nguyên liệu phối chế. Màu nâu vàng đến nâu, không có mùi men mốc và mùi lạ khác. - Thành phần thức ăn không chứa chất cấm sử dụng trong sản xuất kinh doanh thức ăn thủy sản.	

		- Hạn sử dụng: Còn hạn sử dụng ít nhất 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất tính đến thời điểm bàn giao.	
3	Thức ăn công nghiệp 2	- Thành phần dinh dưỡng: Hàm lượng Protein: $\geq 39\%$; Béo thô $\geq 4\%$; độ ẩm $\leq 11\%$; xơ thô $\leq 4\%$; Canxi $\geq 1,3\%$; Phosphor tổng số $\geq 1,1\%$; lysine tổng số $\geq 1,6\%$; tro tổng số $\leq 15\%$; Methionine +Cystine tổng số $\geq 1,1\%$. Độ bền trong nước: ≥ 1 giờ. - Hình dạng viên: Mảnh/trụ, bề mặt mịn. Đường kính viên $\leq 2\text{mm}$. - Màu sắc, mùi vị đặc trưng của nguyên liệu phối chế. Màu nâu vàng đến nâu, không có mùi men mốc và mùi lạ khác. - Thành phần thức ăn không chứa chất cấm sử dụng trong sản xuất kinh doanh thức ăn thủy sản. - Hạn sử dụng: Còn hạn sử dụng ít nhất 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất tính đến thời điểm bàn giao.	
4	Hóa chất, chế phẩm sinh học - Cung cấp vitamin, khoáng và chất điện giải, tăng cường sức khỏe, giảm sốc	- Công dụng: Cung cấp vitamin, khoáng và chất điện giải, tăng cường sức khỏe, giảm sốc. - Thành phần: Vitamin E, B1, B3, B5; Mn, Zn, axit Citric, Na, ... - Hạn sử dụng: Còn hạn sử dụng ít nhất 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất tính đến thời điểm bàn giao. - Thành phần không chứa các chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản.	
5	Hóa chất, chế phẩm sinh học - Phân hủy mùn bã hữu cơ, thức ăn dư thừa, tạo màu cho nước ao	- Công dụng: Phân hủy mùn bã hữu cơ, thức ăn dư thừa, tạo màu cho nước ao - Thành phần: Bacillus laterosporus $\geq 10^7$ CFU/kg, Bacillus subtilis $\geq 10^7$ CFU/kg. - Hạn sử dụng: Còn hạn sử dụng ít nhất 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất tính đến thời điểm bàn giao. - Thành phần không chứa các chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản.	

6	Hóa chất, chế phẩm sinh học - Diệt vi khuẩn, nấm, nguyên sinh động vật, sát trùng dụng cụ, vệ sinh trại nuôi.	- Công dụng: Diệt vi khuẩn, nấm, nguyên sinh động vật, sát trùng dụng cụ, vệ sinh trại nuôi. - Thành phần: Benzalkonium chloride $\geq 80\%$ - Hạn sử dụng: Còn hạn sử dụng ít nhất 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất tính đến thời điểm bàn giao. - Thành phần không chứa các chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản.	
7	Hóa chất, chế phẩm sinh học - Bổ sung Sorbitol hỗ trợ chức năng gan, giúp gan khỏe mạnh, tái tạo và phục hồi chức năng gan	- Công dụng: Bổ sung Sorbitol hỗ trợ chức năng gan, giúp gan khỏe mạnh, tái tạo và phục hồi chức năng gan - Thành phần: Sorbitol $\geq 10\%$ mg/lit - Hạn sử dụng: Còn hạn sử dụng ít nhất 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất tính đến thời điểm bàn giao. - Thành phần không chứa các chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thủy sản.	

*** Lưu ý:**

- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ Catalogue hoặc các tài liệu có liên quan của thức ăn công nghiệp, hóa chất, chế phẩm sinh học do hãng sản xuất hoặc đơn vị phân phối của hãng sản xuất tại Việt Nam phát hành để chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo E-HSMT. Tất cả tài liệu cung cấp phải bằng tiếng Việt, trong trường hợp bằng tiếng nước ngoài nhà thầu phải đính kèm bản dịch tiếng Việt và chịu trách nhiệm về tính chính xác của tài liệu cung cấp. Trường hợp E-HSMT thiếu các bản dịch tiếng Việt, nhà thầu phải chịu trách nhiệm bổ sung, làm rõ trong quá trình đánh giá E-HSMT.

- Các thông số kỹ thuật của hàng hóa ở trên chỉ nhằm mô tả thông số, yêu cầu kỹ thuật tối thiểu hàng hóa dự thầu phải đáp ứng mà không nhằm định hướng một loại hàng hóa, một hãng sản xuất cụ thể nào. Nhà thầu có thể chào thầu hàng hóa có thông số kỹ thuật, tính năng, công dụng tương đương hoặc cao hơn.

1.3. Các yêu cầu khác:

- Nhà thầu phải có cam kết: Chủ đầu tư và hộ dân tham gia mô hình được phép đến cơ sở sản xuất, ương dưỡng kiểm tra, lựa chọn con giống đảm bảo theo yêu cầu trước khi bàn giao (nếu chủ đầu tư yêu cầu).

- Đối với thức ăn công nghiệp, hoá chất, chế phẩm sinh học: nhà thầu nộp bản công bố tiêu chuẩn chất lượng **hoặc** bản cung cấp thông tin sản phẩm trước khi lưu hành trên thị trường **hoặc** cung cấp mã tra cứu được qua đường link: <http://csdl.tongcucthuysan.gov.vn/cms.nc> của Cục Thủy sản và Kiểm ngư khi lưu thông trên thị trường để chứng minh hàng hóa cung cấp đảm bảo chất lượng;

- Nhà thầu phải nộp kèm theo E-HSDT: Catalogue hoặc tài liệu hoặc hình ảnh bao bì nhãn mác (hình ảnh rõ nét, không bị mờ) của thức ăn công nghiệp, hoá chất, chế phẩm sinh học chào hàng làm cơ sở để đánh giá sự đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào hàng.

- Nhà thầu phải cam kết ký hợp đồng tiêu thụ toàn bộ sản phẩm của mô hình đúng thời điểm thu hoạch (sau khi nghiệm thu). Giá thu mua phù hợp với thị trường tại địa bàn thực hiện mô hình.

Đối với các nội dung nêu trên, nếu trong E-HSDT nhà thầu không đính kèm tài liệu chứng minh thì nhà thầu sẽ phải có trách nhiệm bổ sung, làm rõ trong quá trình đánh giá E-HSDT. Trong trường hợp nhà thầu không bổ sung, làm rõ hoặc có bổ sung, làm rõ nhưng không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì E-HSDT sẽ bị đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại.

Mục 2. Bản vẽ

- Không có bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra, thử nghiệm:

Các kiểm tra cần tiến hành gồm có:

- Tôm giống phải đảm bảo khỏe mạnh, sạch bệnh, đúng kích cỡ. Chủ đầu tư và hộ dân tham gia mô hình được phép đến tận cơ sở kiểm tra, lựa chọn con giống đảm bảo theo yêu cầu.

- Thức ăn công nghiệp, chế phẩm sinh học,... còn mới 100%, chưa qua sử dụng, còn nguyên đai, nguyên kiện, còn hạn sử dụng theo yêu cầu.

- Thức ăn công nghiệp, chế phẩm sinh học,... phải được nhận dạng qua nhãn của nhà cung cấp, nhãn này phải gồm đủ những thông tin về thành phần dinh dưỡng, cách bảo quản, ngày sản xuất và hạn sử dụng trên sản phẩm.